

Số: **4 2 9 7** /BCT-XNK  
V/v thanh lý tài sản của doanh  
nghiệp chế xuất

Hà Nội, ngày **21** tháng **5** năm **2014**

Kính gửi: Tổng cục Hải quan  
(Lô E3 - Đường Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa,  
Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội)

Trà lời công văn số 3179/TCHQ-GSQL ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Tổng cục Hải quan về việc thanh lý tài sản của doanh nghiệp chế xuất, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

**1. Về thanh lý tài sản của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**

Tại khoản 4 mục II Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công, thanh lý hàng nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định về thanh lý hàng nhập khẩu, trong đó có quy định: “Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thanh lý hàng hoá nhập khẩu bao gồm: máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, nguyên liệu, vật tư và các hàng hoá nhập khẩu khác thuộc sở hữu của doanh nghiệp theo các hình thức: xuất khẩu, nhượng bán tại thị trường Việt Nam, cho, biếu, tặng, tiêu hủy.”

Đồng thời, tại Thông tư số 04/2007/TT-BTM nêu trên, Bộ Công Thương còn có quy định về hàng hóa thuộc diện thanh lý (điểm b khoản 4 phần II), điều kiện thanh lý hàng hóa nhập khẩu (điểm c khoản 4 phần II), thủ tục thanh lý tài sản (phần III).

Theo đó, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nói chung và doanh nghiệp chế xuất nói riêng được thanh lý tài sản thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp phù hợp với các quy định tại Thông tư số 04/2007/TT-BTM nêu trên.

**2. Về mua bán hàng hóa thanh lý giữa doanh nghiệp chế xuất với doanh nghiệp khác trên lãnh thổ Việt Nam**

**a. Doanh nghiệp chế xuất bán hàng thanh lý cho doanh nghiệp chế xuất khác**

- Khoản 2 Điều 28 Luật Thương mại năm 2005 có quy định: “Nhập khẩu hàng hóa là việc hàng hoá được đưa vào lãnh thổ Việt Nam từ nước ngoài hoặc từ khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật.”

- Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ có quy định:

+ “Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.” (khoản 2 Điều 1);

+ “Hàng hoá đưa từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác” thuộc đối tượng không chịu thuế (khoản 3 Điều 2).

- Điều 3 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định:

+ “Đối với thương nhân có vốn đầu tư nước ngoài, công ty và chi nhánh công ty nước ngoài tại Việt Nam: Các thương nhân, công ty, chi nhánh khi tiến hành hoạt động thương mại thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định này, ngoài việc thực hiện các quy định tại Nghị định này, còn thực hiện theo các quy định khác của pháp luật có liên quan, các cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và lộ trình do Bộ Công Thương công bố.” (khoản 2)

+ “Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có điều kiện, khi xuất khẩu, nhập khẩu, ngoài việc thực hiện quy định của Nghị định này, thương nhân phải thực hiện quy định của pháp luật về điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa đó.” (khoản 3)

Theo đó, Bộ Công Thương thấy rằng, trường hợp doanh nghiệp chế xuất bán hàng hóa thanh lý cho doanh nghiệp chế xuất khác không chịu sự điều chỉnh bởi quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu và do vậy không thuộc đối tượng điều chỉnh của Danh mục hàng hóa đã qua sử dụng cấm nhập khẩu quy định tại Phụ lục I Thông tư số 04/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Công Thương.

#### ***b. Doanh nghiệp chế xuất bán hàng thanh lý vào nội địa***

- Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ có quy định: “Quan hệ mua, bán hàng hoá giữa doanh nghiệp chế xuất với thị trường nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại.”

- Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định về Khu phi thuế quan có quy định: “quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”

Theo đó, Bộ Công Thương thấy rằng, về nguyên tắc, khi doanh nghiệp chế xuất bán hàng hóa thanh lý vào nội địa là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

Tuy nhiên, tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2008/NĐ-CP) của Chính phủ có quy định:

“Doanh nghiệp chế xuất được bán vào thị trường nội địa tài sản thanh lý của doanh nghiệp và các hàng hóa theo quy định của pháp luật về đầu tư và thương mại. Quan hệ trao đổi hàng hóa được sản xuất các khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất với các khu vực khác trên lãnh thổ Việt Nam, trừ khu phi thuế

quan, là quan hệ xuất, nhập khẩu.”

Vì vậy, để tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp chế xuất khi bán vào nội địa hàng hóa thanh lý còn giá trị sử dụng, Bộ Công Thương đề nghị Tổng cục Hải quan nghiên cứu và có hướng dẫn thủ tục hải quan phù hợp.

Bộ Công Thương trao đổi một số ý kiến trên đề Tổng cục Hải quan tham khảo./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Vụ: KH, PC;
- Lưu: VT, XNK.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Tuấn Anh**